

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS- ST

Ngày: 18 -04-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải và bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đại - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18/4/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/TLST-HS ngày 21/3/2018 theo quyết định đưa vụ án xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Minh T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12/10/1994; Giới tính: Nam; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Xóm A, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền sự: không; Tiền án: Không; Con ông: Ngô Văn L (SN: 1967); Con bà: Nguyễn Thị T (SN: 1972). Anh chị em ruột: có 04 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Nhân thân: Ngày 12/19/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/12/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Trần Văn T, sinh năm 1971. (Vắng mặt)
2. Phạm Thị L, sinh năm 1996. (Vắng mặt)
3. Ngô Văn L, sinh năm 1967. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/12/2017, Ngô Minh T đang ở nhà thì có người bạn tên Th (Bạn mới quen không rõ họ tên, địa chỉ) gọi xuống xã H, huyện D chơi. Khi đi, Ngô Minh T mang theo 02 (hai) gói ma túy đá (ma túy tổng hợp) cất giấu trong túi quần rồi một mình thuê xe Taxi đi đến bãi biển HC, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An. Đến 20 giờ 35 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ tại khu vực bãi biển thuộc xóm C, xã H thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng DT, thuộc bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An tuần tra phát hiện bắt quả tang Ngô Minh T thu giữ 02 gói ma túy đá trong bàn tay phải của T.

Tại bản kết luận giám định số 121/KL-PC54(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An xác định hai mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Ngô Minh T gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine). Tổng khối lượng ma túy tổng hợp (Methamphetamine) thu giữ của Ngô Minh T là 1,75 gram.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Diễn Châu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng 30/CT-VKSDC ngày 20/3/2018 đã truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015. Nghị quyết số 41/2017/QH14 xử phạt Ngô Minh Toàn từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 0,95 gram ma túy đá (số còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định), có đặc điểm theo phiếu nhập kho số 250 ngày 21/3/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

Bị cáo Ngô Minh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay bị cáo Ngô Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ do đó đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 25/12/2017 bị cáo Ngô Minh T đã tàng trữ trái phép 1,75 gram ma túy tổng hợp (Methamphetamine). Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi bộ luật hình sự năm 1999 đang còn hiệu lực. Tuy nhiên, Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về hình phạt đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhẹ hơn hình phạt của bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, cần căn cứ vào khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 để xét xử bị cáo Ngô Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 như cáo trạng truy tố là đúng quy định pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi nêu trên của Ngô Minh T là nguy hiểm cho xã hội. Đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, nòi giống và nhân cách con người, làm băng hoại đạo đức xã hội. Là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm. Nên pháp luật hình sự nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng vì thái độ coi thường pháp luật nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần xét xử hành vi phạm tội của bị cáo thật nghiêm minh. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục lại bị cáo thành người có ích cho xã hội. Đồng thời đề rắn đe phòng ngừa tội phạm.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra có thu giữ được một số vật chứng Tòa án căn cứ vào Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy 0,95 gram ma túy đá (số còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định), vật chứng có đặc điểm theo phiếu nhập kho số 250 ngày 21/3/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

[7]. Đối với người có tên là Th chưa có căn cứ xử lý nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015. Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Xử phạt Ngô Minh T 24 (hai tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/12/2017.

- Về vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,95 gram ma túy đá methamphetamine (số còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định), vật chứng có đặc điểm theo phiếu nhập kho số 250 ngày 21/3/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Minh T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS H. Diễn Châu;
- Công an H. Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An.
- TAT Nghệ An
- THA huyện Diễn Châu
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ; VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm